

PN, ngày 20 tháng 7 năm 2023

Số: 88/2023/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ V án dân sự thụ lý số 104/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2023 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị T, sinh năm 1986;

Bị đơn: Anh Trần Văn V, sinh năm 1982;

Đều trú tại: Khu 9, xã TD, huyện PN, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Ngô Thị T và anh Trần Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị T và anh V đều xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Trần Hồng A, sinh ngày 01/8/2004 và cháu Trần Mạnh C, sinh ngày 05/11/2006.

Hiện nay cháu A đã thành niên, có thể lao động tự túc được nên khi ly hôn chị T và anh V không đề nghị Tòa án giải quyết.

Khi ly hôn chị T và anh V thống nhất thoả thuận: giao cháu Trần Mạnh C cho chị Ngô Thị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng kể từ tháng 7/2023 đến khi cháu C thành niên, có thể lao động tự túc được. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T do chị T không yêu cầu.

Người không trực tiếp con chung có quyền đi lại thăm nom chăm sóc con chung không ai được ngăn cản cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ chung, công sức: Chị Ngô Thị T và anh Trần Văn V không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Ngô Thị T tự nguyện nộp cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số AA/2020/0001824 ngày 27/6/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PN, tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Ngô Thị T 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện PN;*
- *Chi cục THADS huyện PN;*
- *UBND xã Tiên Du, huyện PN;*
- *Lưu HS-VP.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Tùng